

**PHỤ LỤC**  
(Kèm theo Báo cáo số 04-BC/BCĐ,  
ngày 26/11/2021 của Ban Chỉ đạo tỉnh)

-----

1. Tổng số văn bản đã ban hành trong năm 2021 (cấp tỉnh): **39**. Trong đó:

- **Cấp ủy: 05. Chính quyền: 10; Ban Chỉ đạo: 12; MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: 12.**

2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở (cấp tỉnh):

- Tổng số đoàn kiểm tra: 02 đoàn

- Tổng số đơn vị, cơ sở được kiểm tra: 04 đơn vị, địa phương.

3. Công tác tuyên truyền, tập huấn (cấp tỉnh):

- Số lượng các cuộc hội nghị: 05

- Trong đó: Tổ chức riêng 0 cuộc; lồng ghép 05 cuộc.

4. Cải cách hành chính:

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”: 100 %.

- Tỷ lệ cơ quan hành chính nhà nước thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”: 100%.

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 287 thủ tục

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 164 thủ tục

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4/ tổng số dịch vụ công cung cấp: 451/1883, đạt tỷ lệ 23,95%.

5. Về xây dựng nông thôn mới:

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới/tổng số xã: 89/173, đạt tỷ lệ: 51,44%.

- Số huyện, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới/tổng số huyện, thị xã: 02/13, đạt tỷ lệ: 15,4%.

- Số kinh phí huy động sức dân trong năm: Trên 4 tỷ đồng.

- Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng trong năm: 42.189 m<sup>2</sup>.

6. (Ước tính) Thu nhập bình quân đầu người/năm: 3.091 USD/người (so sánh với năm 2020).

7. Tỷ lệ hộ nghèo ước đạt: 5,41%; giảm 1% số với năm 2020.

Tỷ lệ hộ cận nghèo ước đạt: 6,30%; giảm 0,23% so với cuối năm 2020.

8. Số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức/tổng số cơ quan, đơn vị: 961/1.038, đạt tỷ lệ: 92,6%.

9. Tổng số doanh nghiệp: 6.103 doanh nghiệp.

9.1 Số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn: 159 doanh nghiệp

9.2 Số doanh nghiệp có (đã xây dựng) QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc: 828 doanh nghiệp.

9.3 Tỷ lệ doanh nghiệp ký thỏa ước lao động tập thể: 113/120 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn (Nhà nước, ngoài nhà nước, FDI) đã xây dựng thỏa ước lao động (đạt tỷ lệ 94,2%).

9.4 Tỷ lệ doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động: 106/123 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn (nhà nước, ngoài nhà nước, FDI, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập), đạt tỷ lệ 86,2%.

9.5 Số cuộc đối thoại tại nơi làm việc: 104 cuộc, trong đó: 100 cuộc đối thoại định kỳ; 04 cuộc đối thoại đột xuất.

10. Số vụ đình công, lãn công (trong năm): 0 vụ.

11. Đơn thư:

- Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: 3.109/3.559 vụ việc, đạt tỷ lệ 87,4%%

- Số vụ việc tồn đọng, kéo dài:

+ Thẩm quyền cấp tỉnh: Đã giải quyết 3 vụ việc; chưa giải quyết 14 vụ việc.

+ Thẩm quyền cấp huyện: Đã giải quyết 18 vụ việc; chưa giải quyết 26 vụ việc.

12. Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân và doanh nghiệp.

12.1. Cấp tỉnh:

- Người đứng đầu cấp ủy: 02 cuộc.

- Người đứng đầu chính quyền: 04 cuộc.

12.2. Cấp huyện:

- Người đứng đầu cấp ủy: 36 cuộc (có huyện tổ chức 5 cuộc bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp)

- Người đứng đầu chính quyền: 48 cuộc.

12.3. Cấp xã:

- Người đứng đầu cấp ủy: 124 cuộc.

- Người đứng đầu chính quyền: 246 cuộc.

13. Kết quả tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid -19.

Tổng số kinh phí hỗ trợ: 16.875,8 triệu đồng, trong đó:

- Doanh nghiệp, hộ kinh doanh: 11.417, 567 triệu đồng.
  - Người lao động: 3.101,67 triệu đồng
  - Đối tượng khác: 2.356,57 triệu đồng.
-